

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ tỉnh Long An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BNV ngày 12/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại văn bản số 2271/SNV-TCBCCCCVC ngày 12/7/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Thi đua - Khen thưởng là cơ quan tương đương chi cục trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng là cơ quan Thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

3. Ban Thi đua - Khen thưởng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, có trụ sở, biên chế, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Ban Thi đua- Khen thưởng giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn như sau:

1. Tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt, lựa chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào thi đua để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời.

2. Tham mưu, giúp UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức các phong trào thi đua; hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương thực hiện các phong trào thi đua và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng.

3. Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

4. Tham mưu, giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện việc trao tặng, đón nhận các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi, cấp lại hiện vật khen thưởng theo quy định của pháp luật;

5. Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng; xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý của UBND tỉnh.

6. Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh.

7. Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Giám đốc Sở Nội vụ.

8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ giao.

Điều 3. Trưởng ban và Phó Trưởng ban

1. Ban Thi đua - Khen thưởng có Trưởng ban và 01 Phó Trưởng ban.

2. Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và pháp luật về chức trách, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Ban Thi đua - Khen thưởng.

3. Phó Trưởng ban chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm thay Trưởng ban điều hành các hoạt động của cơ quan

4. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND tỉnh.

Điều 4: Cơ cấu tổ chức và biên chế

1. Ban Thi đua - Khen thưởng có 01 phòng chuyên môn: Phòng Hành chính - Nghiệp vụ.

Phòng thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng có Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và các công chức thực hiện công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo phân cấp quản lý công chức, viên chức của Sở Nội vụ.

3. Biên chế:

a) Biên chế của Ban Thi đua - Khen thưởng do Giám đốc Sở Nội vụ bố trí trong tổng biên chế công chức thuộc Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ hàng năm.

b) Việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng, thực hiện chế độ chính sách đối với công chức của Ban Thi đua - Khen thưởng thực hiện theo quy định của pháp luật.

c) Việc bố trí công tác đối với công chức của Ban Thi đua - Khen thưởng phải căn cứ vào vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh công chức, theo phẩm chất, năng lực, sở trường, bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật.

d) Ban Thi đua - Khen thưởng có trách nhiệm thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức và người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của Giám đốc Sở Nội vụ.

Điều 5: Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/8/2022.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai và kiểm tra thực hiện Quyết định này.

3. Giao Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng ban hành Quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của lãnh đạo Ban và nhiệm vụ của Phòng Hành chính - Nghiệp vụ trực thuộc Ban.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, BNV;
- Cục KTVBQPPL Bộ Tư pháp;
- Ban TĐ-KT Trung ương;
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Phòng THKSTTHC;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT.

TC_chucnang,nhiemvu,quyenhancuaBanTBKT.docx

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Út